

Bản án số: **60/2020/HS-ST**
Ngày: 25.9.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Dũng**

Ông Huỳnh Bá Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Linh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Huy H (tên gọi khác là Đỗ), sinh ngày 07 tháng 10 năm 1996 tại: TP.Đà Nẵng.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 28, phường P, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng.

Chỗ ở: Kiệt 17 đường L, phường T quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Ngô Thị G (còn sống); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án: Không;

Nhân thân: Năm 2018, cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở xã hội Bàu Bàng (QĐ số 16925 ngày 27/8/2018 của Sở Lao động – Thương binh và xã hội TP.Đà Nẵng). Hoàn thành cai nghiện tháng 01/2019 (Giấy chứng nhận số 89 ngày 25/01/2019 của Cơ sở xã hội Bàu Bàng)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Bà Phan Thị Phi Ph (tên gọi khác Ty), sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: K4/100 đường Đ, phường T, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Trịnh Xuân H1, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại: Khối 7, phường T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An;

- Ông Nguyễn Đông Q1, sinh năm 1973(vắng mặt).

Trú tại: Tổ 14, phường T, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Q2, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 33, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 20 phút ngày 16/6/2020, tại khu vực trước khách sạn Galaxy, nhà số 95 đường H thuộc Tổ 43, phường M, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, trong lúc Trần Huy H đang cất giấu ma túy để bán cho một thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) thì bị Đoàn Biên phòng Non Nước - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Ngoài ra, trong lúc bắt quả tang H, còn có Phan Thị Phi Ph (SN: 1991; Nơi ĐKKHKT: K40/100 đường Đ, TP.Huế, T.Thừa Thiên-Huế ; Chỗ ở: Kiệt 17 đường L, phường T, Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng - là người yêu của H đi cùng.

Vật chứng và tài sản tạm giữ của Trần Huy H:

- 01 gói ni lông bên trong có 06 viên nén màu xanh (04 viên còn nguyên vẹn, 02 viên bị sức mẻ) và 01 gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) .

- 01 ĐTDĐ hiệu Masstel , màu đỏ - đen gắn sim số 0906846081.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exiter màu xanh, BKS: 43F1-273.41.

- 1.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 188/GĐ-MT ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng thì:

Chia M1 thành M1.1 (04 viên nén màu xanh và 02 mảnh vỡ của viên nén màu xanh) và M1.2 (tinh thể rắn màu trắng trong gói ni lông), kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1.1 là ma túy loại MDMA; khối lượng: 1,733 gam.

- Mẫu ký hiệu M1.2 là ma túy loại Ketamine; khối lượng: 0,568 gam.

Lúc 11 giờ ngày 17/6/2020, Đoàn Biên phòng Non Nước - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Huy H tại Kiệt 17 đường L, phường T, Q.Sơn Trà, TP.Đà Nẵng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra, Trần Huy H đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/6/2020, trong lúc Trần Huy H và Phan Thị Phi Ph đang chơi ở vũ trường New Phương Đông thì H1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) điện thoại cho H nói đi giao ma túy cho H1. Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS: 43F1-273.41 chở Ph đến một hẻm nhỏ trên đường N thì dừng lại, H nói Ph đứng chờ, còn H đi bộ vào hẻm gặp H1, H1 đưa H 01 gói ni lông chứa 05 viên thuốc lắc và 01 gói ni lông chứa ma túy loại Ketamine và nói H đem đến Karaoke Galaxy, đường H, TP.Đà Nẵng bán cho bạn H1. H cầm ma túy rồi tiếp tục chở Ph đến Karaoke Galaxy, nhà số 95 đường H, TP.Đà Nẵng (H không nói cho Ph biết việc bán ma túy cho H). Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, H chuẩn bị liên lạc với người mua ma túy thì bị Đồn Biên phòng Non Nước - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSNHS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Huy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Huy H mức án từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

- Ngoài ra, Trần Huy H còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Đồn Biên phòng Non Nước - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với Phan Thị Phi Ph: Không tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Trần Huy H nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ. Tuy nhiên, Ph có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với người phụ nữ tên H chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư niêm phong là mẫu ma túy hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 188/GĐ-MT ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, là vật chứng của vụ án;

+ 01 sim số 0906846081 gắn trong ĐTDĐ hiệu Masstel, màu đỏ - đen của Trần Huy H, do không còn giá trị sử dụng.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, màu đỏ - đen của Trần Huy H do sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 1.000.000 đồng, là tiền cá nhân thu giữ của bị cáo H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exiter màu xanh, BKS: 43F1-273.41 do ông Trịnh Xuân H1 (SN: 1988; Nơi ĐKKHKT: Khối 7, Phường T, TP.Vinh, T.Nghệ An) đứng tên trong Giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2018, ông Hòa bán xe này lại cho ông Nguyễn Đông Q1 (SN: 1973; Nơi ĐKKHKT: Tổ 14, phường T, Q.Thanh Khê, TP.Đà Nẵng). Ngày 11/6/2020, ông Q1 cho Phan Thị Phi Ph thuê để làm phương tiện đi lại, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã trả lại cho ông Nguyễn Đông Q1 là đúng pháp luật.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Xuân H1, ông Nguyễn Đông Q1 và người chứng kiến ông Nguyễn Văn Q2. Hội đồng xét xử xét thấy những người có tên nêu trên đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Huy H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định.

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 16/6/2020, tại khu vực trước khách sạn Galaxy, số 95 đường H thuộc Tổ 43, phường M, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, trong lúc Trần Huy H chuẩn bị bán trái phép 1,733 gam ma túy loại MDMA và 0,568 gam Ketamine cho một thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) thì bị Đoàn Biên phòng Non Nước - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Trần Huy H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều

251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 63/CT-VKS-NHS ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo Trần Huy H thì thấy:

Bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải là lao động chính cho gia đình, trở thành một công dân tốt, cống hiến đóng góp cho xã hội. Nhưng vì ham lợi nhuận cao, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng bị cáo đã sa ngã vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo cũng đã từng đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng theo Quyết định số 16925 ngày 27/8/2018 của Sở Lao động – Thương binh và xã hội TP.Đà Nẵng (Hoàn thành cai nghiện tháng 01/2019 Giấy chứng nhận số 89 ngày 25/01/2019 của Cơ sở xã hội Bầu Bàng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến khách thể là chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Đối với đối tượng Phan Thị Phi Ph: Không tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Trần Huy H nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ. Tuy nhiên, Ph có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Đối người phụ nữ tên H1 chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong là mẫu ma túy hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 188/GĐ-MT ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, là vật chứng của vụ án HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 sim số 0906846081 gắn trong ĐTDĐ hiệu Masstel, màu đỏ - đen thu giữ của Trần Huy H, không còn giá trị sử dụng. Đây là tang vật của vụ án, HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, màu đỏ - đen thu giữ của Trần Huy H do sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, HĐXX xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

-Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Trần Huy H là tiền cá nhân của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ số tiền này để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/9/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exiter màu xanh, BKS: 43F1-273.41 do ông Trịnh Xuân H1 (SN: 1988; Nơi ĐKKHKT: Khối 7, Phường T, TP.Vinh, T.Nghệ An) đứng tên trong Giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2018, ông Hòa bán xe này lại cho ông Nguyễn Đông Q1 (SN: 1973; Nơi ĐKKHKT: Tổ 14, Phường T, Q.Thanh Khê, TP.Đà Nẵng). Ngày 11/6/2020, ông Q1 cho Phan Thị Phi Ph thuê để làm phương tiện đi lại, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã trả lại cho ông Nguyễn Đông Q1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Huy H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Huy H 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 16/6/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư niêm phong là mẫu ma túy hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 188/GĐ-MT ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng.

+ Sim số 0906846081 gắn trong ĐTDĐ hiệu Masstel, màu đỏ - đen thu giữ của Trần Huy H.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, màu đỏ - đen thu giữ của Trần Huy H do sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Trần Huy H là tiền cá nhân của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ số tiền này để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/9/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Huy H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Phi Ph biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/9/2020.

Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an trại tạm giam TP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga